

Số: /KH-UBND

Lào Cai, ngày tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác Kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lào Cai

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ gồm: Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC); Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 về thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025; Căn cứ các Nghị quyết: Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2026 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2026; Nghị quyết của Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh; Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2026 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026; Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia và các văn bản liên quan đến công tác cải cách TTHC và các văn bản liên quan; Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát TTHC, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai công tác Kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lào Cai, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức thực hiện đạt hiệu quả nhiệm vụ kiểm soát TTHC; thực hiện cơ chế Một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Lào Cai; tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách TTHC góp phần hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Lấy người

dân, doanh nghiệp là trung tâm, động lực, mục tiêu của sự phát triển; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh.

b) Triển khai, thực hiện chủ trương của Đảng, Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, điều kiện đầu tư kinh doanh, tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng trên địa bàn tỉnh; thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.

c) Thực hiện nghiêm túc, kịp thời, đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ cải cách TTHC, kiểm soát TTHC; đổi mới toàn diện, nâng cao hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông, bảo đảm công khai, minh bạch và thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi của tỉnh; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao chất lượng hiệu quả công tác tiếp nhận, giải quyết TTHC, đáp ứng sự hài lòng của cá nhân, tổ chức trong thực hiện TTHC trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Nêu cao tinh thần trách nhiệm, quyết tâm chính trị, nỗ lực, hành động của người đứng đầu các sở, ban, ngành, địa phương trong chỉ đạo tổ chức thực hiện, ưu tiên nguồn lực triển khai; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương phải thật sự quan tâm, quyết liệt chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời, hiệu quả, đúng quy định pháp luật về công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, nhiệm vụ cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả triển khai thực hiện tại cơ quan, địa phương mình; phối hợp chặt chẽ với cơ quan, tổ chức liên quan trong quá trình thực hiện.

b) Việc thực hiện Kế hoạch phải đúng tiến độ, đạt chất lượng, hiệu quả và đạt được mục tiêu đề ra; bảo đảm sự phân công, phối hợp cụ thể trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị; xác định cụ thể, rõ ràng trách nhiệm, thời hạn thực hiện và việc phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh, đảm bảo chất lượng và tiến độ theo đúng quy định.

c) Các sở, ban, ngành, địa phương xác định rõ trách nhiệm và chủ động tổ chức triển khai Kế hoạch này; kịp thời phản ánh những vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Xây dựng các kế hoạch, văn bản chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn về hoạt động kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

2. Kiểm soát quy định TTHC ngày từ khâu xây dựng văn bản QPPL

a) Các sở, ban, ngành kiểm soát chặt chẽ và thực hiện nghiêm việc đánh giá tác động chính sách, TTHC tại các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL); lấy ý kiến tham gia của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về quy định TTHC; tiếp thu đầy đủ ý kiến thẩm định, thẩm tra về chính sách, TTHC; nâng cao hiệu quả việc tham vấn đối tượng chịu tác động, bảo đảm thực hiện đúng theo yêu cầu của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Thường xuyên giám sát, theo dõi việc thực hiện các quy

định, TTHC sau khi được ban hành; kịp thời lắng nghe, phát hiện để báo cáo cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung những quy định, TTHC không còn phù hợp.

b) Sở Tư pháp: Tham mưu hướng dẫn các sở, ban ngành của tỉnh thực hiện đúng quy trình tham mưu cấp thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật có TTHC theo đúng quy định tại Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về hướng dẫn việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong lập đề nghị xây dựng văn bản QPPL và soạn thảo dự án, dự thảo văn bản QPPL.

c) Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tham gia ý kiến đối với các dự thảo có quy định TTHC đảm bảo theo quy định.

3. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách, kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; xây dựng và tổ chức thực hiện tốt các kế hoạch liên quan; kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức làm đầu mối kiểm soát TTHC; tập huấn, nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ công tác kiểm soát TTHC cho đội ngũ công chức đầu mối kiểm soát TTHC và công chức một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh, đảm bảo tham mưu thực hiện tốt công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định.

4. Kịp thời tham mưu công bố TTHC/danh mục TTHC và công bố TTHC nội bộ; cập nhật công khai đầy đủ, chính xác TTHC, TTHC nội bộ trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và theo quy định; tích cực rà soát, đơn giản hóa quy định, TTHC, đảm bảo đạt chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra.

5. Đổi mới toàn diện việc thực hiện TTHC chuyển từ “bị động” sang “chủ động phục vụ”, triển khai hiệu quả TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính và hoàn toàn dựa trên dữ liệu; tăng cường chỉ đạo điều hành, giám sát đánh giá chất lượng phục vụ người dân doanh nghiệp tại cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực hiện dựa trên dữ liệu và trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền trong phục vụ Nhân dân.

- Tập trung nâng cao chất lượng giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức trên địa bàn tỉnh; đảm bảo 100% TTHC tiếp nhận phải thực hiện số hóa hồ sơ, xử lý đúng quy trình; kịp thời có giải pháp khắc phục ngay các nhóm chỉ số có điểm số thấp theo quy định tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ; góp phần nâng cao thứ hạng của tỉnh.

- Triển khai đảm bảo, có hiệu quả các mục tiêu của Nghị quyết 01/NQ-CP, Nghị quyết 02/NQ-CP năm 2026 của Chính phủ, cụ thể:

+ Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến **toàn trình** trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, đạt 80%.

+ Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công, đạt 60%.

+ Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, đạt 80%.

+ Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, đạt 90%.

+ Tỷ lệ kết quả xử lý hồ sơ TTHC được đồng bộ đầy đủ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, đạt 100%

- + Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử, đạt 100%
- + Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa, đạt tối thiểu 80%
- + Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp, đạt mức tối thiểu 90%

6. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính đảm bảo theo quy định, đảm bảo tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn đạt 100% theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ.

Duy trì và thực hiện tiếp nhận, xử lý kịp thời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp gửi đến Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị. Cập nhật và công khai đầy đủ các phản ánh, kiến nghị được gửi bằng văn bản, điện thoại, fax, thư điện tử vào Hệ thống thông tin để xử lý theo quy định của pháp luật.

Công khai địa chỉ và số điện thoại tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính; phân loại, hướng dẫn và chuyển phản ánh, kiến nghị tới cơ quan hành chính nhà nước, người có thẩm quyền để xử lý theo quy định, góp phần hạn chế tiêu cực, tạo thuận lợi cho người dân khi tham gia giải quyết TTHC.

7. Tiếp tục tăng cường công tác truyền thông, tuyên truyền; hội nghị tập huấn; xây dựng báo cáo để thông tin, tuyên truyền các quy định, điểm mới về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; ứng dụng một cửa điện tử; dịch vụ bưu chính công ích góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và người dân đối với cải cách TTHC.

8. Kiểm tra hoạt động kiểm soát TTHC, tập trung kiểm tra việc công khai và giải quyết TTHC tại sở, ban, ngành, UBND cấp xã; việc tuân thủ quy định về cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong tiếp nhận và giải quyết TTHC.

9. Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất (khi có yêu cầu) về công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

(Nhiệm vụ cụ thể, trách nhiệm thực hiện, thời gian thực hiện theo Phụ lục)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 15/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 Quy định về mức chi đảm bảo cho các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Lào Cai và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng Kế hoạch triển khai công tác kiểm soát TTHC năm 2026 của đơn vị, địa phương mình để tổ chức triển khai thực hiện và gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Văn phòng UBND tỉnh) trước ngày **10/02/2026**. Báo cáo kết quả thực hiện Kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và kết quả thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của cơ quan, đơn vị, địa phương mình định kỳ hằng quý, năm theo quy định hoặc đột xuất theo yêu cầu của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Sở Tài chính có trách nhiệm thẩm định và bố trí kinh phí phục vụ cho công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định tại Thông tư số 167/2012/TT-BTC ngày 10/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện các hoạt động kiểm soát TTHC; Nghị quyết số 15/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai quy định mức chi đảm bảo cho các hoạt động kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh Lào Cai và các văn bản liên quan đảm bảo theo quy định.

3. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh) thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch này; kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lào Cai. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Văn phòng UBND tỉnh) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết hoặc điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Công an;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Cục Kiểm soát TTHC (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó CT UBND tỉnh Ngô Hạnh Phúc;
- Các sở, ban, ngành;
- Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Chánh, Phó CVP UBND tỉnh (đ/c Tú);
- UBND các xã, phường;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, HCC_(KSTT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ngô Hạnh Phúc

Phụ lục

NỘI DUNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA CHÍNH PHỦ VỀ CẮT GIẢM, ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, QUY ĐỊNH LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH NĂM 2026 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LÀO CAI

*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 01 năm 2026
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)*

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I	Xây dựng văn bản thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính				
1	Xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông	Kế hoạch	Văn phòng UBND tỉnh (<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</i>)	- Các sở, ban, ngành; - UBND cấp xã	Trước ngày 31/01/2026
2	Xây dựng các văn bản chỉ đạo, điều hành về công tác Kiểm soát TTHC; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC	Văn bản	Văn phòng UBND tỉnh (<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</i>)	- Các sở, ban, ngành; - UBND cấp xã	Thường xuyên trong năm 2026

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
II	Công bố, công khai các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành; UBND cấp xã và kiểm soát chất lượng hồ sơ TTHC (nếu có)				
1	Công bố TTHC hoặc Danh mục các TTHC mới ban hành, TTHC được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, hủy bỏ, bãi bỏ	Thông kê, cập nhật các quy định mới về TTHC, xây dựng Tờ trình, dự thảo Quyết định và danh mục các TTHC của 2 cấp (cấp tỉnh, cấp xã) trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố	Các sở, ban, ngành	Văn phòng UBND tỉnh (<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</i>)	Thường xuyên trong năm 2026
2	Kiểm tra, kiểm soát tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ TTHC đề nghị công bố, công khai thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành, UBND cấp xã	Các Quyết định công bố TTHC, Danh mục các TTHC mới ban hành, TTHC được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh (TTHC theo từng ngành, lĩnh vực và TTHC áp dụng tại cấp xã).	Văn phòng UBND tỉnh (<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</i>)	Các sở, ban, ngành	Thường xuyên trong năm 2026
3	Công khai các TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC	Cập nhật dữ liệu các TTHC vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; kết nối, tích hợp dữ liệu các TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia để công khai trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.	Văn phòng UBND tỉnh (<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</i>)	Các sở, ban, ngành	Thường xuyên trong năm 2026
4	Niêm yết công khai và tổ chức thực thi các TTHC đã	- Thực hiện việc niêm yết công khai toàn bộ TTHC đã	- Các sở, ban, ngành; - UBND cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh (<i>Trung tâm Phục vụ</i>)	Thường xuyên trong năm 2026

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	được Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố	được công bố tại các địa điểm tiếp nhận hồ sơ giải quyết TTHC ở cơ quan, đơn vị theo quy định - Tổ chức thực hiện nghiêm túc các TTHC đã được Chủ tịch UBND tỉnh công bố khi giải quyết công việc của tổ chức, cá nhân tại các cơ quan, đơn vị đảm bảo theo đúng quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP của Chính phủ.		<i>hành chính công tỉnh)</i>	
III	Xây dựng quy trình nội bộ giải quyết TTHC (nếu có)				
1	Xây dựng, trình phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh	Tờ trình, dự thảo Quyết định phê duyệt của Chủ tịch UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành	- Văn phòng UBND tỉnh (<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</i>) - UBND cấp xã	Thường xuyên năm 2026
2	Kiểm soát về hình thức, nội dung quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh trước khi trình Chủ	Văn bản trình công bố hoặc văn bản kiểm soát chất lượng	Văn phòng UBND tỉnh (<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</i>)	- Các sở, ban, ngành; - Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.	Thường xuyên năm 2026

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	tịch UBND tỉnh phê duyệt				
3	Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng	Đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu theo quy định	- Các sở, ban, ngành; - UBND cấp xã - Các cơ quan, đơn vị liên quan.	Văn phòng UBND tỉnh <i>(Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)</i> - Sở Khoa học và Công nghệ	Thường xuyên năm 2026
3.1.	Rà soát các dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện đưa lên DVCTT toàn trình, DVCTT một phần gửi Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp	Văn bản và danh mục DVCTT	- Các sở, ban, ngành; - UBND cấp xã;	Sở Khoa học và Công nghệ	Thường xuyên năm 2026
3.2.	Thẩm định, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình, dịch vụ công trực tuyến một phần của các cấp chính quyền do Sở Khoa học và Công nghệ trình	Quyết định	Văn phòng UBND tỉnh <i>(Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)</i>	- Sở Khoa học và Công nghệ; - Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã.	Thường xuyên năm 2026

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
3.3.	Cập nhật, tích hợp các Dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của 02 cấp chính quyền trên Cổng Dịch vụ công quốc gia về TTHC (nếu có)	Dịch vụ công trực tuyến toàn trình; dịch vụ công trực tuyến một phần	Các sở, ban, ngành	- Văn phòng UBND tỉnh (<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</i>); - Sở Khoa học và Công nghệ; - UBND cấp xã.	Ngay sau khi Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt
IV	Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính; nghiên cứu, đề xuất cải cách thủ tục hành chính				
1	- Rà soát, đánh giá TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh; <i>(có Kế hoạch riêng)</i>	Báo cáo kết quả rà soát	- Các sở, ban, ngành; - UBND cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh (<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</i>)	Quý I/2026 đến trước ngày 18/8/2026
2	Rà soát cắt giảm đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh theo Nghị quyết của Chính phủ (<i>đưa chung vào Kế hoạch rà soát tại phần III</i>)	Báo cáo kết quả (kèm theo hồ sơ dự thảo Quyết định phê duyệt Phương án đơn giản hóa TTHC)	- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; Ban Quản lý khu kinh tế; Ban quản lý các khu công nghiệp; - UBND cấp xã	- Văn phòng UBND tỉnh (<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</i>); - UBND cấp xã	Trong Quý II (<i>Trước ngày 15/6/2026</i>)
3	Nghiên cứu, đề xuất giải pháp, sáng kiến cải cách TTHC.	Văn bản	- Các sở, ban, ngành; - UBND cấp xã; - Các đơn vị thực hiện thủ tục hành chính.	Văn phòng UBND tỉnh (<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</i>)	Báo cáo sáng kiến, giải pháp

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
V	Thống kê, rà soát TTHC nội bộ cơ quan hành chính nhà nước (nếu có)				
1	- Tiếp tục rà soát, thống kê trình công bố sửa đổi, bổ sung TTHC nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước được công bố, công khai trên Cổng thông tin điện tử tỉnh theo quy định. - Rà soát 100% TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý, đề xuất phương án đơn giản hóa, bảo đảm mục tiêu theo quy định.	Tờ trình, dự thảo Quyết định phê duyệt của Chủ tịch UBND tỉnh	- Các sở, ban, ngành - UBND cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh (<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</i>)	Thường xuyên
VI	Bảo đảm chất lượng đối với đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và dự thảo văn bản quy phạm pháp luật				
1	Đánh giá tác động quy định về TTHC trong dự thảo văn bản QPPL do các sở, ban, ngành chủ trì soạn thảo và lấy ý kiến của Văn phòng UBND tỉnh Tiếp tục thực hiện tốt việc đánh giá tác động, thẩm định TTHC tại đề nghị xây dựng, dự án, dự thảo văn bản quy phạm	Thực hiện nghiêm túc việc điền các biểu mẫu về sự cần thiết, tính hợp lý, hợp pháp và tính toán chi phí tuân thủ của TTHC; gửi Hồ sơ lấy ý kiến của Văn phòng UBND tỉnh theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ và được sửa đổi, bổ sung tại	Các sở, ban, ngành được giao chủ trì soạn thảo văn bản	Sở Tư pháp	Thường xuyên trong năm 2026

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	pháp luật, bảo đảm các TTHC được quy định đúng thẩm quyền, cần thiết, hợp lý và với chi phí tuân thủ thấp nhất.	Khoản 9 Điều 1 Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tư pháp			
2	Tham gia ý kiến về TTHC quy định trong dự thảo văn bản QPPL do các sở, ban, ngành soạn thảo	Văn bản tham gia ý kiến đối với quy định TTHC trong lập đề nghị xây dựng pháp luật và các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định TTHC	Văn phòng UBND tỉnh (<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</i>)	Các sở, ban, ngành được giao chủ trì soạn thảo văn bản	Thường xuyên trong năm 2026
VII	Tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về thủ tục hành chính				
1	Công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định TTHC	Niên yết công khai tại nơi tiếp nhận, giải quyết TTHC của các cơ quan, đơn vị về địa chỉ, số điện thoại, địa chỉ email của Văn phòng UBND tỉnh trong việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính của các tổ chức, cá nhân.	- Các sở, ban, ngành; - UBND cấp xã;	Văn phòng UBND tỉnh (<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</i>)	Thường xuyên trong năm 2026
2	Tổ chức việc tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính	Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị và phân loại xử lý chuyển các phản ánh, kiến nghị đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý; đôn đốc; kiểm tra việc	Văn phòng UBND tỉnh (<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</i>)	- Các sở, ban, ngành; - UBND cấp xã	Thường xuyên trong năm 2026

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
		xử lý phản ánh, kiến nghị của các cơ quan, đơn vị			
3	Xử lý phản ánh kiến nghị về quy định hành chính	Báo cáo kết quả giải quyết phản ánh, kiến nghị	- Các sở, ban, ngành; - UBND cấp xã;	Văn phòng UBND tỉnh (<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</i>)	Thường xuyên trong năm 2026
4	Công khai kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính	Sau khi có báo cáo kết quả giải quyết phản ánh, kiến nghị của các sở, ban, ngành; UBND các cấp	Văn phòng UBND tỉnh (<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</i>)	- Các sở, ban, ngành; - UBND cấp xã.	Thường xuyên trong năm 2026
VIII	Công tác truyền thông về công tác cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính				
1	Tuyên truyền, phổ biến các quy định về cải cách TTHC	- In ấn tờ rơi, tờ gấp, cuốn tài liệu tuyên truyền về hoạt động kiểm soát TTHC	Văn phòng UBND tỉnh (<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</i>)		Quý III, Quý IV năm 2026
		- Truyền thông qua các hình thức như: mở các lớp tập huấn về nghiệp vụ công tác kiểm soát TTHC; các buổi họp, hội nghị...	- Các sở, ban, ngành; - UBND cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh (<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</i>)	Thường xuyên trong năm 2026
IX	Kiểm tra, đánh giá việc triển khai nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị				
1	Kiểm tra tại các sở, ban, ngành; UBND cấp xã trong việc thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC, thực hiện	Các văn bản tổ chức thực hiện và báo cáo của Văn phòng UBND tỉnh	- Văn phòng UBND tỉnh (<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</i>) - Sở Nội vụ.	- Các sở, ban, ngành; - UBND cấp xã	Quý III, Quý IV năm 2026

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định				
X	Về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông				
1	Triển khai thực hiện các nội dung theo các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia; Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia và các văn bản liên quan đến công tác cải cách thủ tục hành chính và các văn bản liên quan				
XI	Tổng hợp báo cáo về tình hình và kết quả thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC trình Chủ tịch UBND tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp theo định kỳ hoặc đột xuất	Báo cáo của UBND tỉnh hàng quý, báo cáo 01 năm hoặc theo yêu cầu của Chính phủ, Bộ Tư pháp.	Văn phòng UBND tỉnh (<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</i>)	- Các sở, ban, ngành; - UBND cấp xã	Xong trước ngày 22 hàng quý năm 2026 (đối với báo cáo quý) và xong trước ngày 22/12/2026 (đối với báo cáo năm)
XII	Học tập kinh nghiệm (nếu có)				
1	Tham quan, học tập kinh nghiệm tại một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện tốt công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế	Báo cáo kết quả	Văn phòng UBND tỉnh (<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</i>)	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2026

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC				